

TỈNH ỦY BẾN TRE  
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

\*  
Số 372 -QĐ/TCT

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Bến Tre, ngày 28 tháng 4 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế  
Hội thi Học viên học giỏi lý luận chính trị

- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TU ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bến Tre quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của Trường Chính trị tỉnh Bến Tre;

- Căn cứ Hướng dẫn số 159/HD-HVCTQG, ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về tổ chức Hội thi học viên học giỏi lý luận chính trị;

- Căn cứ Quyết định số 2356/QĐ-HVCTQG, ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Hội thi học viên học giỏi lý luận chính trị của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Kế hoạch số 429/KH-TCT, ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Trường Chính trị Bến Tre về việc tổ chức Hội thi học viên học giỏi lý luận chính trị;

- Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học,

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Hội thi Học viên học giỏi lý luận chính trị.

Điều 2. Ban Giám hiệu, các khoa, phòng Trường Chính trị Bến Tre và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhân:

- Như điều 2,
- Lưu TCT, QLĐT&NCKH.



Nguyễn Trúc Hạnh

## QUY CHẾ

### Hội thi Học viên học giỏi lý luận chính trị

(Ban hành kèm theo Quyết định số 372-QĐ/TCT ngày 26 tháng 4 năm 2019  
của Hiệu trưởng Trường Chính trị Bến Tre)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Hội thi Học viên học giỏi lý luận chính trị của Trường Chính trị Bến Tre.

2. Đối tượng áp dụng là học viên đang học các lớp đào tạo Trung cấp lý luận chính trị - hành chính của Trường Chính trị Bến Tre (đã hoàn thành 50% chương trình học tập trở lên, có điểm trung bình các phần đã học từ 7,0 trở lên, trong đó không có phần học nào dưới 6,0), có ý thức học tập, rèn luyện tốt và những người tham gia tổ chức Hội thi.

#### Điều 2. Mục đích, yêu cầu của Hội thi

##### 1. Mục đích

- Thúc đẩy phong trào thi đua học tập, rèn luyện của học viên khi học tập tại trường.
- Là một trong những căn cứ đánh giá chất lượng học tập lý luận chính trị của học viên, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

##### 2. Yêu cầu

- Tổ chức Hội thi nghiêm túc, khách quan, có tác dụng giáo dục, động viên học viên học tập lý luận chính trị.
- Hội thi được tổ chức 01 lần/01 năm.

## Chương II

### BAN TỔ CHỨC, BAN GIÁM KHẢO, TỔ RA ĐỀ THI, TỔ THƯ KÝ

#### Điều 3. Ban Tổ chức Hội thi

##### 1. Thành phần

- Trưởng ban: Hiệu trưởng nhà trường.

b) Phó Trưởng ban: Phó Hiệu trưởng phụ trách Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường.

c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa, phòng của nhà trường.

## 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Xây dựng kế hoạch, nội quy và tổ chức Hội thi.

b) Quyết định thành lập Ban Giám khảo, Tổ Ra đề, Tổ Thư ký Hội thi.

c) Quyết định danh sách người dự thi.

d) Chuẩn bị các điều kiện bảo đảm cho Hội thi.

đ) Tổng kết và công bố kết quả Hội thi.

e) Tuyên truyền về Hội thi, báo cáo cơ quan quản lý theo quy định và các nhiệm vụ khác có liên quan đến Hội thi.

## Điều 4. Ban Giám khảo Hội thi

### 1. Thành phần

a) Trưởng ban: Hiệu trưởng nhà trường.

b) Phó Trưởng ban: Phó Hiệu trưởng phụ trách Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường.

c) Các ủy viên: Giảng viên có trình độ chuyên môn sâu, kinh nghiệm và uy tín trong giảng dạy lý luận chính trị, hành chính.

### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Giám khảo

a) Chịu trách nhiệm tổ chức, kiểm tra, đôn đốc toàn bộ hoạt động chấm thi.

b) Chủ trì giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình chấm thi.

c) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Giám khảo.

### 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Ban Giám khảo

Chấm các nội dung thi theo sự phân công của Trưởng Ban Giám khảo

## Điều 5. Tổ Ra đề thi

1. Tổ Ra đề thi gồm 03 – 05 người, trong đó Trưởng Ban Tổ chức Hội thi là Tổ trưởng Tổ Ra đề thi.

2. Tổ Ra đề thi ra 02 đề thi viết “tự luận mở” (mỗi đề thi có 02 câu hỏi và đáp án); Ra 05 – 10 chủ đề thi thuyết trình (các chủ đề thuyết trình có liên quan đến nội dung người dự thi đã học).

## Điều 6. Tổ Thư ký Hội thi

### 1. Thành phần

a) Tổ trưởng: Trưởng hoặc Phó Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học.

b) Thành viên: Một số viên chức của phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học.

### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Giúp việc Ban Tổ chức và Ban Giám khảo, giữ mối liên hệ với các thành viên trong Ban Tổ chức, Ban Giám khảo.

b) Chuẩn bị nội dung, văn bản các cuộc họp của Ban Tổ chức Hội thi, Ban Giám khảo liên quan đến Hội thi.

c) Chuẩn bị danh sách người dự thi trình Ban Tổ chức Hội thi quyết định.

d) Tổng hợp kết quả chấm thi.

đ) Tuân thủ quy định bảo mật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Tổ chức Hội thi phân công.

## Chương III

### TỔ CHỨC THI

#### Điều 7. Trang phục thi

Trang phục học viên tham gia Hội thi phải trang trọng, lịch sự, thể hiện sự chuẩn mực của người cán bộ, công chức, viên chức.

#### Điều 8. Tổ chức thi

##### 1. Thi viết

a) Người dự thi viết bài tự luận trong thời gian 120 phút (không kể thời gian chép đề).

b) Người dự thi lựa chọn 01 trong 02 đề để làm bài, được sử dụng tài liệu trong phòng thi.

c) Bài thi viết tính theo thang điểm 10.

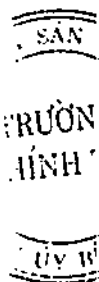
##### 2. Thi thuyết trình

a) Người dự thi lựa chọn tại phòng thi một trong số các chủ đề thuyết trình theo quy định.

b) Thời gian chuẩn bị tại phòng thi không quá 10 phút. Thời gian trình bày không quá 15 phút.

c) Thi thuyết trình tính theo thang điểm 10.

##### 3. Chấm thi



a) Chấm thi viết

Mỗi bài thi viết do 02 người chấm độc lập, trường hợp 02 người chấm lệch nhau trên 02 điểm thì Trưởng Ban Giám khảo quyết định.

b) Chấm thi thuyết trình

Điểm thi thuyết trình là điểm trung bình của các thành viên Ban Giám khảo.

4. Kết quả thi là tổng điểm của thi viết và thi thuyết trình.

**Điều 9. Thông báo kết quả Hội thi**

Kết quả Hội thi được công bố công khai trong toàn trường và gửi về cơ quan người dự thi đang công tác.

**Chương IV**

**KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI**

**Điều 10. Khen thưởng**

1. Người dự thi đạt kết quả thi từ 16,0 điểm trở lên, trong đó không có nội dung thi nào dưới 7,0 thì được đưa vào danh sách xét giải.

2. Xét điểm từ cao xuống, trao giải nhất, nhì, ba và khuyến khích. Trường hợp có nhiều người bằng điểm nhau thì tính đồng hạng.

**Điều 11. Kỷ luật**

1. Đối với người dự thi

Người dự thi vi phạm nội quy, quy chế Hội thi bị Ban Tổ chức hoặc Ban Giám khảo lập biên bản thì không được tặng giải thưởng.

2. Đối với thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Ra đề, Tổ Thư ký Hội thi

a) Khiển trách: Áp dụng đối với thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Ra đề thi, Tổ Thư ký Hội thi bị Trưởng Ban Tổ chức, Trưởng Ban Giám khảo lập biên bản vi phạm quy chế, nội quy Hội thi.

b) Cảnh cáo: Áp dụng đối với thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Ra đề thi, Tổ Thư ký Hội thi đã bị khiển trách nhưng vi phạm quy chế, nội quy Hội thi lần thứ hai.

c) Đình chỉ nhiệm vụ: Áp dụng đối với thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Ra đề thi, Tổ Thư ký Hội thi đã bị cảnh cáo nhưng vi phạm quy chế, nội quy Hội thi lần thứ ba.

**Điều 12. Khiếu nại**

Tập thể và cá nhân được quyền khiếu nại, tố cáo (bằng văn bản) với Ban Tổ chức Hội thi hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi thấy có tiêu cực, vi phạm trong quá

trình tổ chức Hội thi. Ban Tổ chức Hội thi hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

## Chương V

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 13. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định về Hội thi học viên học giỏi lý luận chính trị trước đây trái với Quy chế này đều bị bãi bỏ.

2. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

